

Số: /BC-STTTT

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023**

Tiếp nhận Công văn số 1217/TTT-NV3 ngày 07/12/2023 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự Đảng Chính phủ,

Căn cứ Đề cương báo cáo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự đảng Chính phủ ban hành theo Công văn số 1188/TTT-NV3 ngày 16/12/2022 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác PCTN, TC phục vụ xây dựng báo cáo định kỳ của Ban cán sự Đảng Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN,TC) năm 2023, như sau:

**I. TÌNH HÌNH**

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về: báo chí; xuất bản, in, phát hành; phát thanh, truyền hình; thông tin điện tử; thông tin đối ngoại; thông tin cơ sở; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghiệp công nghệ thông tin; ứng dụng công nghệ thông tin; an toàn thông tin mạng; giao dịch điện tử, chuyển đổi số tại địa phương; các dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của Sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Sở Thông tin và Truyền thông hoạt động theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 21/06/2023 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận, gồm 04 phòng chuyên môn: Thanh tra Sở; Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản; Phòng Công nghệ; Văn phòng Sở và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông). Trong đó, Thanh tra Sở có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc tham mưu, thực hiện các chỉ đạo của Ban cán sự đảng Chính phủ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với công tác PCTN**

Trên cơ sở các Văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng

ủy Khối Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh và các cơ quan cấp trên về công tác PCTNTC, Đảng ủy Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành 01 Nghị quyết, 02 Kế hoạch và 04 Công văn để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTNTC<sup>(1)</sup>. Đồng thời, lãnh đạo Sở đã kịp thời ban hành 05 Kế hoạch và 16 Công văn nhằm triển khai, thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTNTC<sup>(2)</sup>. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan trong việc ngăn chặn, phòng ngừa các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ.

Nhằm đảm bảo việc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được kịp thời và phù hợp với tình hình thực tế, công tác tuyên truyền được triển khai thông qua các cuộc họp giao ban của cơ quan theo định kỳ hàng tháng. Đồng thời chỉ đạo các đảng ủy viên tiếp tục triển khai các quy định nêu trên thông qua hệ thống văn bản điện tử, hộp thư công vụ của Sở và thông qua các cuộc họp Chi bộ để nâng cao nhận thức của mỗi đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong việc PCTN.

Trên cơ sở đó, các đảng ủy viên và người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc cơ quan xác định rõ hơn về vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong công tác PCTN. Đồng thời, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong quá trình

<sup>(1)</sup> Nghị quyết số 02/NQ/ĐBSTTTT ngày 13/01/2023 về việc thực hiện công tác PCTN,TC năm 2023; Kế hoạch số 05/KH/ĐBSTTTT ngày 22/02/2023 về việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác PCTN,TC năm 2023; Kế hoạch số 44-KH/ĐU ngày 06/10/2023 về việc tuyên truyền Nghị quyết số 26-NQ/TU, ngày 13/9/2023 của Tỉnh ủy về Hội nghị lần thứ 17, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV và Công văn số 43-CV/ĐUS ngày 05/10/2023 về việc triển khai thực hiện Quy định số 117-QĐ/TW ngày 18/8/2023 của Bộ Chính trị; Công văn số 46-CV/ĐUS ngày 17/10/2023 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1839-QĐ/ĐUK của Đảng ủy Khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh; Công văn số 54/CV/ĐU ngày 09/11/2023 về việc triển khai thực hiện văn bản số 2179 – CV/ĐUK và văn bản số 2180 - CV/ĐUK ngày 8/11/2023 của Đảng ủy Khối Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh; Công văn số 57-CV/ĐU ngày 10/11/2023 về việc triển khai thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương.

<sup>(2)</sup> Kế hoạch số 266/KH-STTTT ngày 13/02/2023 về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch số 187/KH-STTTT ngày 02/02/2023 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2023; Kế hoạch số 388/KH-STTTT ngày 24/02/2023 về việc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch số 520/KH-STTTT ngày 12/3/2023 về việc thực hiện Kế hoạch số 205-KH/BCSD ngày 07/3/2023 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 15/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 1507/KH-STTTT ngày 23/6/2023 về việc tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 2693/KH-STTTT ngày 30/10/2023 về việc thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Công văn số 1363/STTTT-TTrA ngày 07/6/2023 về việc triển khai Công văn số 2284/UBND-TCD ngày 06/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 1608/STTTT-TTrA ngày 06/7/2023 về việc thực hiện Quy chế phối hợp xử lý đơn thư của công dân gửi đến Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Công văn số 430/STTTT-TTrA ngày 01/3/2023 về việc triển khai Công văn số 657/UBND-TCD ngày 27/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 1753/STTTT-TTrA ngày 20/7/2023 về việc triển khai Văn bản số 2786/UBND-TCD ngày 10/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 1769/STTTT-TTrA ngày 21/7/2023 về việc triển khai Văn bản số 2948/UBND-TC ngày 19/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 1789/STTTT-TTrA ngày 25/7/2023 về việc triển khai Công văn số 2771/UBND-TC ngày 10/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 1796/STTTT-TTrA ngày 25/7/2023 về việc triển khai Công văn số 3016/UBND-TC ngày 24/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 1812/STTTT-TTrA ngày 27/7/2023 về việc triển khai Công văn số 3027/UBND-TCD ngày 25/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 1833/STTTT-TTrA ngày 31/7/2023 về việc báo cáo kết quả rà soát việc thực hiện công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công văn số 1861/STTTT-TTrA ngày 02/8/2023 về việc triển khai Công văn số 717/TTT-VP ngày 31/7/2023 của Thanh tra tỉnh; Công văn số 2432/STTTT-TTrA ngày 04/10/2023 về việc triển khai Văn bản số 3938/UBND-TCD ngày 22/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 2401/STTTT-TTrA ngày 30/9/2023 về việc triển khai Văn bản số 3955/UBND-VXNV ngày 22/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 2401/STTTT-TTrA ngày 30/9/2023 về việc triển khai Văn bản số 3955/UBND-VXNV ngày 22/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 2834/STTTT-TTrA ngày 10/11/2023 về việc triển khai Công văn số 4687/UBND-KTTH ngày 08/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 2845/STTTT-TTrA ngày 10/11/2023 về việc triển khai Công văn số 4662/UBND-TCD ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 2939/STTTT-TTrA ngày 20/11/2023 về việc nhắc nhở thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người thực hiện kê khai đúng quy định.

tham mưu triển khai, thực hiện các nhiệm vụ công vụ. Qua đó, giúp các đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu cao ý thức trách nhiệm, gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về PCTN.

## **2. Kết quả công tác PCTN**

**2.1. Việc tham mưu xây dựng, hoàn thiện pháp luật về PCTN, pháp luật liên quan đến PCTN thuộc tham quyền của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ: Không có.**

### **2.2. Công tác PCTN của các bộ, ngành, địa phương:**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN: Ngay từ đầu năm Đảng ủy và lãnh đạo Sở đã phổ biến, quán triệt đến cấp ủy các chi bộ, lãnh đạo đơn vị trực thuộc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và nâng cao nhận thức trách nhiệm trong từng đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan. Thực hiện có hiệu quả các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Trung ương và của Tỉnh ủy về nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2023 về “Xây dựng văn hóa, con người Ninh Thuận phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững quê hương, đất nước”. Triển khai kịp thời Chương trình số 02-CTr/BCĐ ngày 09/02/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh về công tác năm 2023; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 30/12/2022 của Ban Chỉ đạo PCTN tỉnh về tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 1083/KH-UBND ngày 23/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện công tác PCTN năm 2023 và các Văn bản hướng dẫn thi hành; Công văn số 824/UBND-VXNV ngày 09/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc tăng cường thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 1083/KH-UBND ngày 23/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.

- Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham:

+ Việc thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan: Thực hiện theo Điều 10 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng tháng, quý, năm được thực hiện công khai thông qua cuộc họp đánh giá của các phòng, đơn vị trực thuộc và Hội đồng thi đua - khen thưởng Sở; thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính theo định kỳ trên hệ thống văn bản điện tử TDOffice và hệ thống mail công vụ. Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành 09 Văn bản báo cáo việc

công khai tài chính theo quy định<sup>(3)</sup>; Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai biểu mẫu kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức theo Thông báo số 3350/TB-STTTT ngày 26/12/2022 về việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 của Sở; Công tác chi tiêu nội bộ bảo đảm công khai minh bạch theo Quyết định số 119/QĐ-STTTT ngày 29/12/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông. Đồng thời, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện đúng các quy định về công khai minh bạch trong mua sắm, sửa chữa tài sản công, xây dựng cơ bản.

+ Việc xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Đã tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, một số quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị đúng quy định, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông năm 2023 theo Quyết định số 119/QĐ-STTTT ngày 29/12/2022; Kết quả thực hiện, nhìn chung toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan thực hiện tốt các định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo Quyết định số 119/QĐ-STTTT ngày 29/12/2022, Kế hoạch 425/KH-STTTT ngày 28/02/2023 và các quy định liên quan.

+ Việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử; chuyển đổi vị trí công tác của công chức: Ban hành Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ xã hội, quan hệ với tổ chức, công dân của Sở Thông tin và Truyền thông theo Quyết định số 86/QĐ-STTTT ngày 16/8/2023, Trên cơ sở đó, Lãnh đạo Sở, người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, trách nhiệm trong công tác PCTN; thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến việc tuyển dụng, đánh giá, bổ nhiệm, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đặc biệt là trách nhiệm đối với người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở về tầm quan trọng của việc áp dụng quy tắc ứng xử trong công tác PCTN. Điều này giúp tăng cường sự tự giác và trách nhiệm của các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc PCTN.

+ Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức đã được Đảng ủy Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo triển khai, thực hiện nghiêm túc. Trong năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với 03 công chức của Sở theo Kế hoạch số 187/KH-STTTT ngày 02/02/2023 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2023.

<sup>(3)</sup> Văn bản số 389/STTTT-VP ngày 24/02/2023 về việc báo cáo tình hình công khai số liệu quyết toán vốn đầu tư công hoàn thành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt năm 2022; Văn bản số 451/STTTT-VP ngày 02/3/2023 về việc báo cáo tình hình thực hiện công khai ngân sách; Quyết định số 23/QĐ-STTTT ngày 07/3/2023 về việc công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2023 của Văn phòng Sở Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 79/QĐ-STTTT ngày 10/10/2022 về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng đầu năm 2022; Văn bản số 389/STTTT-VP ngày 24/02/2023 về việc báo cáo tình hình công khai số liệu quyết toán vốn đầu tư công hoàn thành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt năm 2022; Văn bản số 451/STTTT-VP ngày 02/3/2023 về việc báo cáo tình hình thực hiện công khai ngân sách; Quyết định số 33/QĐ-STTTT ngày 10/4/2023 về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 1/2023; Quyết định số 73/QĐ-STTTT ngày 11/7/2023 về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2023; Quyết định số 105/QĐ-STTTT ngày 19/10/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 của Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn được thực hiện nghiêm túc theo Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các quy định của pháp luật, Công văn số 1145/TTT-NV3 ngày 06/12/2022 của Thanh tra tỉnh về việc tiếp tục hướng dẫn một số nội dung kê khai tài sản thu nhập năm 2022; Thông báo số 3350/TB-STTTT ngày 26/12/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 và niêm yết công khai biểu mẫu kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Trên cơ sở đó, cán bộ, công chức, viên chức của Sở có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện đúng quy định, kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn. Qua đó, góp phần quan trọng vào việc phòng ngừa các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong thực thi công vụ, nhiệm vụ.

+ Công tác cải cách hành chính; ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Công tác triển khai, thực hiện việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành các hoạt động của cơ quan, cụ thể: Triển khai phần mềm quản lý văn bản điện tử TDOffice và triển khai dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Thực hiện việc công bố, công khai, hướng dẫn thực hiện đối với 37 thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ theo Văn bản số 2844/STTTT-VP ngày 10/11/của Sở Thông tin và Truyền thông về việc cung cấp số liệu TTHC hiện hành; ban hành Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2023 theo Kế hoạch 425/KH-STTTT ngày 28/02/2023. Các khoản chi của cơ quan về công tác phí, mua sắm văn phòng phẩm, chi phí điện, nước, ... đều được thanh toán qua tài khoản, không thanh toán bằng tiền mặt. lương của công chức, viên chức đều được thanh toán qua tài khoản, thẻ ATM. Qua đó, góp phần hiện đại hóa nền hành chính của tỉnh.

- Chế độ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN:

+ Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ PCTN: Lãnh đạo Sở, nhất là Giám đốc Sở luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN và việc bảo vệ người tố cáo tham nhũng, tiêu cực theo Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị. Kết quả, trong 9 tháng đầu năm, toàn cơ quan không xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

+ Việc xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Không có.

+ Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong nội bộ: Không có.

+ Kết quả hoạt động của đơn vị tham mưu, giúp việc Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác PCTN (đối với Văn phòng Chính phủ): Không có.

**2.3. Những vấn đề khác liên quan đến công tác PCTN:** Không có.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra tỉnh về công tác PCTN. Trên cơ sở đó, Đảng ủy Sở Thông tin và Truyền thông luôn xác định công tác PCTN là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và lâu dài. Do đó, việc chỉ đạo và thực hiện các hoạt động PCTN tại cơ quan được triển khai nhanh chóng, kịp thời và mang lại hiệu quả, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và trách nhiệm của mỗi đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong công tác PCTN.

Công tác tuyên truyền, phổ biến quy định về PCTN luôn được Đảng ủy, lãnh đạo Sở và người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở quan tâm, triển khai thực hiện kịp thời; thường xuyên công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan đối với một số lĩnh vực theo quy định; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác khi cần; thực hiện tốt quy tắc ứng xử; kê khai tài sản, thu nhập; gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của mỗi đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan trong công tác PCTN.

Công tác cải cách thủ tục hành chính được Đảng ủy, lãnh đạo Sở thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện; cán bộ, công chức, viên chức đã triển khai, thực hiện đạt kết quả tốt; việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan luôn được quan tâm triển khai, thực hiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân thông qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giảm phiền hà đối với các tổ chức và nhân dân đến giao dịch thực hiện các thủ tục hành chính thuộc chức năng nhiệm vụ của Sở.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được luôn quan tâm, giải quyết kịp thời. Góp phần thực hiện có hiệu quả công tác PCTN trong toàn ngành. Kết quả đến nay chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi tham nhũng gây ảnh hưởng đến ngành hoặc gây thất thoát ngân sách nhà nước.

- Những hạn chế của công tác PCTN: Không có.

- Nguyên nhân của những hạn chế: Không có.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về PCTN đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan.

2. Tiếp tục kiểm tra, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phù hợp với thực tiễn.

3. Thực hiện nghiêm quy chế Dân chủ cơ sở, công khai minh bạch trong mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị.

4. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính, gắn với thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong toàn ngành. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có

hiệu quả Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; cải cách thủ tục hành chính, công khai hoạt động tài chính của cơ quan; tiếp tục thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đối với lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai tài sản theo quy định.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT** (*Không có*)

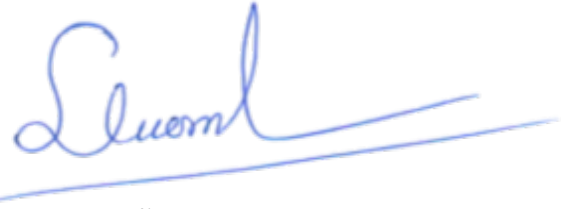
Trên đây là báo cáo của Sở Thông tin và Truyền thông về kết quả thực hiện công tác PCTN, TC năm 2023./.

*(Gửi kèm các biểu thống kê số liệu theo phụ lục 1,2)*

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh (b/c);
  - Lưu: VT, LĐ, TTra.
- NTT

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Lượm**





**PHỤ LỤC 1: BIỂU THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG  
THAM NHŨNG NĂM 2023**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STTTT ngày /12/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông)

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
<b>A</b>	<b>SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CÁN SỰ ĐẢNG CHÍNH PHỦ, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCTN</b>		
1.	Số văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN	Văn bản	07
2.	Số văn bản ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN	Văn bản	21
3.	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN	Cuộc	0
4.	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý	Vụ	0
<b>B</b>	<b>CÔNG TÁC PCTN</b>		
<b>I.</b>	<b>Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế PCTN</b>		
5.	Số văn bản về PCTN hoặc có liên quan đến PCTN thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã được xây dựng, ban hành	Văn bản	0
6.	Số văn bản về PCTN hoặc có liên quan đến PCTN đã xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành	Văn bản	0
7.	Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện đề PCTN	Kiến nghị	0
<b>II.</b>	<b>Thông tin, tuyên truyền, giáo dục về PCTN trong các cơ quan của Chính phủ</b>		
8.	Số cuộc họp, hội nghị, lớp/lượt người được tuyên truyền, giáo dục về PCTN	Cuộc/lượt	1/38
9.	Số sách, tài liệu về PCTN được phát hành	Tài liệu	01
<b>III.</b>	<b>Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ</b>		
10.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị	01
11.	Số đơn vị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Đơn vị	0
12.	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng/ số người phải chuyển đổi vị trí công tác	Người	0
13.	Số người kê khai tài sản, thu nhập/số người phải kê khai tài sản, thu nhập	Người	16/16
14.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	16/16
15.	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Người	0
16.	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
17.	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
18.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ ban hành mới	Văn bản	01
19.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	0
20.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được bãi bỏ	Văn bản	01
21.	Số cuộc kiểm tra/ số cơ quan, đơn vị được kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/ đơn vị	01
22.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Đơn vị	0
23.	Số người vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
24.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị	0

25.	Số người vi phạm quy tắc ứng xử	Người	
<b>III.</b>	<b>Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ</b>		
10.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị	01
11.	Số đơn vị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Đơn vị	0
12.	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng/ số người phải chuyển đổi vị trí công tác	Người	03/03
13.	Số người kê khai tài sản, thu nhập/số người phải kê khai tài sản, thu nhập	Người	16/16
14.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	16/16
15.	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Người	0
16.	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
17.	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
18.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ ban hành mới	Văn bản	01
19.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	0
20.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được bãi bỏ	Văn bản	01
21.	Số cuộc kiểm tra/ số cơ quan, đơn vị được kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/ đơn vị	01
22.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Đơn vị	0
23.	Số người vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
24.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị	0
25.	Số người vi phạm quy tắc ứng xử	Người	0
26.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	0
27.	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	0
28.	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao do có xung đột lợi ích	Người	0
29.	Số người bị chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao	Người	0
30.	Số người đứng đầu bị xử lý do đề xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Trong đó:	Người	0
	- Số người bị xử lý hình sự	Người	0
	- Số người bị xử lý kỷ luật	Người	0
<b>IV</b>	<b>Phát hiện, xử lý tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ</b>		0
31.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Vụ/người	0
32.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Vụ/người	0
33.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm toán	Vụ/người	0
34.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua thanh tra	Vụ/người	0
35.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	0
36.	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hình sự	Vụ/người	0
37.	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý kỷ luật	Vụ/người	0

**PHỤ LỤC SỐ 02: THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG  
THAM NHŨNG NĂM 2023**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STTTT ngày /12/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông)

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐV TÍNH</b>	<b>KẾT QUẢ</b>
1.	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN	Cuộc	0
2.	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý	Vụ	0
3.	Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện đề PCTN	Kiến nghị	0
4.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	16
5.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	0
6.	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	0
7.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Vụ/người	0